

Số: 01/2025/QĐST-DS

*Chợ Lách, ngày 06 tháng 01 năm 2025.*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 363/2024/TLST-DS ngày 11 tháng 12 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:**

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP L (L1);

Địa chỉ: LBP T, Số B đường T, phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Đức T – Chủ tịch HĐQT L1.

Đại diện theo ủy quyền:

Bà Bùi Thị Kim N, sinh năm: 2001 - chuyên viên khách hàng - Phòng giao dịch huyện C.

Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn C, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Bà Nguyễn Thị Như Ý, sinh năm: 1991 - Chuyên viên xử lý nợ.

Địa chỉ: C Đại Lộ Đ, phường D, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn M, sinh năm: 1969; Địa chỉ: 4 ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Ông Nguyễn Văn M có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP L (L1) tổng số nợ gốc và tiền lãi tạm tính đến ngày 26/12/2024 là 726.649.993 đồng (bảy trăm hai mươi sáu triệu sáu trăm bốn mươi chín nghìn chín trăm chín mươi ba đồng). Trong đó gồm:

Tiền gốc là: 643.959.449 đồng

Nợ lãi là: 80.430.716 đồng.

Nợ lãi chậm trả gốc: 2.127.713 đồng.

Nợ lãi chậm trả lãi: 132.215 đồng.

- Ông Nguyễn Văn M tiếp tục trả phần lãi phát sinh từ ngày 27/12/2024 cho đến khi trả hết nợ. Lãi trong hạn, lãi quá hạn tính theo quy định tại Hợp đồng tín dụng số HDTD22A2023682 ngày 29/12/2023 và khế ước nhận nợ số 22A2023682/01 ngày 29/12/2023 và các cam kết ký kết với Ngân hàng cho đến khi tất toán khoản vay.

- Trường hợp ông Nguyễn Văn M không thanh toán nợ thì Ngân hàng TMCP L (L1) có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự phát mãi tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp số: 013/2019/HĐTC/PGDChoLách ký ngày 17/01/2019 (chi tiết tài sản đảm bảo được nêu tại mục nội dung vụ kiện) theo đúng thỏa thuận tại các Hợp đồng thế chấp đã ký và đúng quy định của pháp luật về xử lý tài sản bảo đảm tiền vay để thu hồi nợ cho Ngân hàng. Phần đất thế chấp có diện tích là 2.725,2m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số 536, tờ bản đồ số 16, tọa lạc tại xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre do ông Nguyễn Văn M đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

4. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 16.533.000đ (mười sáu triệu năm trăm ba mươi ba nghìn đồng).

- Ông Nguyễn Văn M chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 16.533.000đ (mười sáu triệu năm trăm ba mươi ba nghìn đồng).

- Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP L (L1) số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 30.974.000 đồng (ba mươi triệu chín trăm bảy mươi bốn nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005809 ngày 10/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Chợ Lách;
- Chi cục THADS huyện Chợ Lách;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA + VP.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Diễm**